

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN
CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN
Nhánh 4: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh?
Tuần 6 : (Từ 13/10/2025 => 17/10/2025)

| Hoạt động | Nội dung hoạt động (đề tài hoạt động) | | | | |
|--|---|---|---|---|---|
| | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
| TD sáng (8h00 - 8h20) | Hô hấp: Thổi nơ Tay 2: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao Bụng 1: Đứng cúi người về trước Chân 2: Bật tách, chụm chân tại chỗ. | | | | |
| TC S (8h20 - 8h40) | Bé cần gì lớn lên và khỏe mạnh | Bé cần giữ cơ thể sạch sẽ để khỏe mạnh | Trò chuyện khi bé bị ốm | Không chơi với vật sắc nhọn | Bé chải tóc gọn gàng, quần áo thơm tho |
| Hoạt động học (8h40 - 9h15) | PTTC TDKN -Lăn bắt bóng với cô MT 6 + TCVD: Chuyền bóng | PTTM ÂM NHẠC -DVD “Nào chúng ta cùng tập TD” MT 98 + Nghe hát: Hai bàn tay của em +TC: Đoán tên bạn hát | PTNT KPKH Trò chuyện về chức năng của các giác quan MT 33 | PTNN VĂN HỌC Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Đôi mắt của em | PTTM TẠO HÌNH Nặn vòng tay (M) |
| Hoạt động ngoài trời (9h15- 9h50) | - Quan sát tranh: Vườn rau của bé +Trò chơi: Chuyền bóng +Chơi tự do | - Quan sát nhóm thực phẩm giàu tinh bột +Trò chơi: Vận chuyển bánh +Chơi tự do | - Quan sát nhà bếp +Trò chơi: Chuyền bóng + Chơi tự do | - QS nhóm thực phẩm chứa chất đạm + TC: Nhảy lò cò + Chơi tự do | - QS nhóm thực phẩm chứa vitamin +Trò chơi: Vận chuyển bánh +Chơi tự do |
| Hoạt động chơi (9h50 - 10h30) | - Góc phân vai: Gia đình, bán hàng - Góc XD: Xếp đường về nhà bé - Góc âm nhạc: Hát múa bài hát trong chủ đề, chơi với nhạc cụ bé thích. - Góc KHT - TN: Nhận biết gọi tên các giác quan, bộ phận trên cơ thể mình và bạn , đếm bạn trai bạn gái, so sánh ai cao hơn - ai thấp hơn. Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh. - Góc tạo hình: Di màu bé trai, bé gái, tô màu rau, quả - Góc sách truyện: Xem tranh ảnh về chủ đề | | | | |
| 10h30- 14h30 | HĐ ăn, ngủ trưa, vệ sinh cá nhân, ăn quà chiều | | | | |
| Hoạt động chiều (14h30 - 16h00) | * KTM: AN : Hát: Nào chúng ta cùng tập TD *Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ | * Trò chơi: Thi xem ai nhanh *VS, NG, cắm cờ, trả trẻ. | * TC: Phân loại dựa vào các giác quan (EM 56) * Vệ sinh, nêu gương, , trả trẻ | * Ôn KTC: VH: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “ Đôi mắt của em” *Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ | * Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần * VS, NG, phát phiếu bé ngoan, trả trẻ |

Tổ chuyên môn phê duyệt



Người lập



Tuần 6

CHỦ ĐỀ LỚN: BẢN THÂN
Nhánh 4: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh?
(Tuần 1) (Từ 13/10/2025 => 17/10/2025)

A. THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp: Thổi nơ

Tay 2: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao

Bụng 1: Đứng cúi người về trước

Chân 2: Bật tách, chụm chân tại chỗ.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ chú ý quan sát, thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tập hợp đội hình theo sự hướng dẫn của cô. Hình thành thói quen tập thể dục cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chăm chỉ tập thể dục để rèn luyện sức khỏe.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Cách tiến hành:

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|---|--|
| <p>1. Hoạt động 1: Khởi động:</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, chạy: đi thường - đi mũi - đi thường - đi gót - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường.</p> <p>- Cho trẻ xếp thành đội hình 2 hàng ngang, dẫn cách hàng.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trọng động:</p> <p>+ Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Hô hấp: Thổi nơ</p> <p>- Tay 2: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao</p> <p>CB: Đứng thẳng, hai chân bằng vai, tay thả xuôi</p> <p>+ Hai tay đưa sang ngang</p> <p>+ Đưa thẳng ra tay lên cao.</p> <p>+ Hai tay dang ngang bằng vai</p> <p>+ Hạ hai tay xuống.</p> <p>- Bụng 1: Đứng cúi người về trước.</p> <p>CB: Đứng thẳng, hai chân ngang vai.</p> <p>+ Hai tay đưa thẳng lên cao.</p> <p>+ Cúi xuống hai tay chạm đất.</p> | <p>Trẻ thực hiện các kiểu đi, chạy.</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ thực hiện 3 - 4 lần</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 4 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 4 nhịp.</p> |

| | |
|--|---|
| <p>+ Đứng lên, hai tay giơ thẳng lên cao. + Hai tay hạ xuống, xuôi theo người, hai chân khép lại. - Chân 2: Bật tách, chụm chân tại chỗ. CB: Đứng thẳng, hai tay thả xuôi. + Nhảy tách hai chân sang ngang, kết hợp đưa hai tay dang ngang. + Nhảy đưa chân về, hai tay xuôi theo người. + Nhịp 3 như nhịp 1 + Về TTCB. - Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác - Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô.(cô chú ý sửa sai cho trẻ) 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và chuyển sang hoạt động khác.</p> | <p>Trẻ thực hiện 2L X 4 nhịp.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát Trẻ tập đều theo nhịp hô.</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng và vào lớp</p> |
|--|---|

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- Góc phân vai: Gia đình, bán hàng
- Góc XD: Xếp đường về nhà bé
- Góc âm nhạc: Hát múa bài hát trong chủ đề, chơi với nhạc cụ bé thích.
- Góc KHT - TN: Nhận biết gọi tên các giác quan, bộ phận trên cơ thể mình **và bạn**, đếm bạn trai bạn gái, so sánh ai cao hơn - ai thấp hơn. Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh.
- Góc tạo hình: Di màu bé trai, bé gái, tô màu rau, quả
- Góc sách truyện: Xem tranh ảnh về chủ đề

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết chơi đóng vai làm bố mẹ, bán hàng theo hướng dẫn, biết sử dụng khối gỗ, ống nút, cây hoa xếp đường về nhà bé, biết chơi với một số đồ dùng đồ chơi ở các góc KHT - TN, sách truyện, âm nhạc, tạo hình theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi của mình. Luyện kỹ năng giao tiếp, sắp xếp đồ dùng đồ chơi, kỹ năng chơi theo nhóm nhỏ có sự liên kết... phát triển ngôn ngữ, óc sáng tạo cho trẻ.

3. Thái độ :

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi, cất đồ chơi vào đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh tay chân.

II. Chuẩn bị

- Góc phân vai: Đồ dùng nấu ăn; quần áo, giày dép, một số thực phẩm rau củ quả...; chơi bán hàng
- Góc xây dựng: gạch, hoa, ghép nút, cây xanh, khối gỗ, ngôi nhà.
- Góc KHT và TN: một số sách bút, sỏi, hạt ; Bình tưới, cây cảnh, chăm sóc cây cảnh

- Góc sách truyện: sách truyện, tranh ảnh về chủ đề
- Góc âm nhạc: phách tre, xắc xô, song loan, mũ chóp kín, mic...
- Góc tạo hình: Giấy A4; keo dán, một số tranh về chủ đề

III. Cách tiến hành

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--|---|
| <p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “ Mời bạn ăn” + Chúng mình vừa hát bài gì? + Bài hát nói về điều gì? => Giáo dục: Để có cơ thể khỏe mạnh chúng mình phải ăn nhiều loại thức ăn khác nhau đầy đủ chất dinh dưỡng. - Lớp học của chúng mình có rất nhiều góc chơi, có rất nhiều đồ chơi đẹp các con có thích chơi ở các góc không? - Bây giờ cô giáo sẽ hướng dẫn gợi ý các bạn chơi góc chơi. - Hôm nay lớp mình có những góc chơi nào? Thăm dò ý tưởng trẻ: + Góc xây dựng: <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi! Muốn trở thành kĩ sư xây dựng chúng ta chơi ở góc nào? - Con chơi ở góc chơi nào? - Con chơi cùng với ai? - Bạn nào thích chơi ở góc xây dựng? - Bạn.... sẽ làm trưởng nhóm ở góc xây dựng nhé. - Hôm nay góc xây dựng sẽ làm gì? - Xây đường về nhà bé cần có những đồ dùng nào? - Bác kĩ sư sẽ làm gì? Xây như thế nào?... + Góc phân vai: <ul style="list-style-type: none"> - Muốn làm người lớn phải chơi ở góc nào nữa? - Bạn nào chơi ở nhóm gia đình? - Gia đình có ai? Ai Làm bố? Công việc của bố là gì? Ai làm mẹ? Công việc của mẹ là gì? Ai làm con? Con phải thế nào với bố mẹ? - Bạn nào đóng vai bác bán hàng? Bán bán hàng hôm nay sẽ bán gì? Muốn khác mua hàng phải làm gì? + Góc sách truyện: <ul style="list-style-type: none"> - Những bạn nào muốn khám phá tranh ảnh ở góc sách truyện? - Các con sẽ xem những gì? + Góc âm nhạc | <p>Cả lớp hát 2,3 trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi cùng cô.</p> <p>Trẻ chọn góc chơi và vai chơi của mình.</p> <p>Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến Cá nhân trẻ trả lời 1 - 2 trẻ trả lời Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến Cá nhân trẻ trả lời.</p> <p>Xếp đường về nhà bé Cần có gạch, dao xây, khối gỗ, ghép nút...</p> <p>Góc phân vai</p> <p>Trẻ trả lời 2 - 3 trẻ</p> <p>2 - 3 ý kiến</p> <p>3 - 4 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> |

| | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Các bé yêu âm nhạc đâu? - Còn các nhạc công cần những dụng cụ gì? - Các bạn sẽ chơi những gì? + Góc KH Toán và thiên nhiên: - Góc KHT và TN chúng mình sẽ làm gì? - Ai muốn chơi ở góc này? + Góc tạo hình: - Góc này là góc gì? - Bé khéo tay hôm nay chơi gì? - Chúc các con sẽ chơi thật vui nhé. - Để buổi chơi vui vẻ các con phải làm gì? Chơi với bạn như thế nào? Cát lấy đồ chơi ra sao? => Cô giáo dạy trẻ: Chơi vui vẻ, đoàn kết không tranh giành đồ dùng đồ chơi, chơi xong phải cất vào nơi quy định... - Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi. | <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời 1 - 2 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi</p> |
| <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình. - Cô động viên trẻ giao lưu giữa với các bạn trong nhóm chơi, đổi vai chơi. | <p>Trẻ chơi ở các góc.</p> <p>Trẻ đổi vai chơi</p> |
| <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn. - Cho trẻ tham quan nhận xét góc tạo hình và nhận xét sản phẩm của trẻ. <p>Cho trẻ đọc thơ “Cất đồ chơi” và thu dọn đồ dùng, đồ chơi vào nơi quy định.</p> | <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ đi quan sát và đưa ra nhận xét Trẻ đọc thơ và cất đồ chơi vào nơi quy định.</p> |

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2, ngày 13 tháng 10 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*** Trò chuyện sáng: Bé cần gì lớn lên và khỏe mạnh**

- Cô đón trẻ, trò chuyện thân mật với trẻ về sức khỏe: “Hôm nay con thấy trong người thế nào?”, “Buổi sáng con đã ăn sáng chưa?”
- + Theo các con, để cơ thể khỏe mạnh, chúng mình cần làm gì?
- Cô giới thiệu hình ảnh hoặc tranh về các hoạt động: ăn uống, ngủ nghỉ, tập thể dục. Hỏi trẻ xem các bạn trong tranh đang làm gì?
- => Cô khái quát: “Muốn khỏe mạnh, các con cần ăn đủ chất, ngủ đủ giấc và tập thể dục mỗi ngày.”

- Buổi sáng chúng mình thường tập thể dục với ai?”, “Khi ăn cơm, các con cần làm gì để ăn ngon miệng?

=>Giáo dục: Cô tin rằng bạn nào ăn giỏi, ngủ ngoan, tập thể dục đều sẽ mau lớn và khỏe mạnh.

*** Phát triển thể chất: TDKN**

Đề tài: Lăn bắt bóng với cô
TCVD: Chuyên bóng

I. Mục đích yêu cầu:
1. Kiến thức:

- Trẻ biết tập thể dục theo cô, biết dùng lực 2 tay lăn bóng về người đối diện, người đối diện quan sát hướng bóng để bắt bóng. **MT 6:** Phối hợp tay - mắt trong vận động: Lăn bắt bóng với cô. Biết chơi trò chơi theo hướng dẫn.

2. Kỹ năng:
 - Rèn kỹ năng phối hợp mắt và tay, rèn kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo. Phát triển cơ tay cho trẻ.

3. Giáo dục:
 - Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh và học tập tốt. Hứng thú tham gia hoạt động

II. Chuẩn bị:
 - Sân tập sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
 - Xác Bóng

III. Cách tiến hành:

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--|--|
| <p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cô cùng trẻ ra sân vừa đi vòng tròn và hát: Nào chúng ta cùng tập thể dục</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, chạy: đi thường - đi mũi - đi thường - đi gót - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường.</p> <p>- Cho trẻ xếp thành đội hình hai hàng ngang, dẫn cách hàng.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p><i>* Bài tập phát triển chung:</i></p> <p>- Tay 2: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao CB: Đứng thẳng, hai chân bằng vai, tay thả xuôi + Hai tay đưa sang ngang + Đưa thẳng ra tay lên cao. + Hai tay dang ngang bằng vai + Hạ hai tay xuống.</p> <p>- Bụng 1: Đứng cúi người về trước. CB: Đứng thẳng, hai chân ngang vai.</p> | <p>Trẻ lắng nghe đi, chạy theo hiệu lệnh. Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ chuyển hàng ngang</p> <p>Trẻ thực hiện 3L X 4 nhịp</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 4 nhịp</p> |

| | |
|---|--|
| <p>+ Hai tay đưa thẳng lên cao. + Cúi xuống hai tay chạm đất. + Đứng lên, hai tay giơ thẳng lên cao. + Hai tay hạ xuống, xuôi theo người, hai chân khép lại. - Chân 2: Bật tách, chụm chân tại chỗ. CB: Đứng thẳng, hai tay thả xuôi. + Nhảy tách hai chân sang ngang, kết hợp đưa hai tay dang ngang. + Nhảy đưa chân về, hai tay xuôi theo người. + Nhịp 3 như nhịp 1 + Về TTCB. - Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác - Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô.(cô chú ý sửa sai cho trẻ) * Vận động cơ bản: Lăn bắt bóng với cô - Cô giới thiệu tên bài tập. - Cô làm mẫu: +Lần 1: Cô thực hiện trọn vẹn bài tập không giải thích gì - Cô vừa thực hiện vận động gì ? +Lần 2: Cô tập mẫu kết hợp phân tích động tác: TTCB: Cô ngồi đối diện với trẻ, 2 tay cô cầm bóng , khi có hiệu lệnh lăn bóng , cô dùng lực 2 tay lăn bóng về người đối diện, người đối diện quan sát hướng bóng để bắt bóng. - Cô mời 2 trẻ lên thực hiện - Cô cho trẻ thực hiện theo nhóm 2 người (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô cho nhóm trẻ yếu tập thêm * Trò chơi vận động: Chuyên bóng - Cô giới thiệu tên trò chơi: Chuyên bóng - Cô nêu cách chơi: chia trẻ thành các đội đứng thành vòng tròn. Khi có hiệu lệnh, trẻ sẽ chuyên bóng lần lượt cho bạn kế bên, vừa truyền vừa hát - Luật chơi :Đội nào chuyên bóng xong nhanh nhất sẽ thắng. - Cô cho trẻ chơi: cô bao quát, hướng dẫn, động viên trẻ chơi. 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh. - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và đi vào lớp.</p> | <p>Trẻ thực hiện 2L X 4 nhịp</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe. Trẻ tập theo nhịp hô.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>Trẻ quan sát lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ quan sát</p> <p>2 trẻ thực hiện Trẻ tập 3 - 4 lần</p> <p>Trẻ yếu tập thêm 1 lần</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi 2 - 3 lần Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đi hồi tĩnh 1 - 2 vòng nhẹ nhàng và vào lớp.</p> |
|---|--|

* Hoạt động ngoài trời.

Quan sát tranh: Vườn rau của bé

Trò chơi: Chuyên bóng

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên một số loại rau quen thuộc trong vườn (rau muống, rau cải, hành...). Biết rau là thực phẩm có nhiều vitamin giúp cơ thể khỏe mạnh, lớn nhanh.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét đặc điểm của rau (lá, thân, màu sắc, mùi hương).
- Biết tham gia chăm sóc cây: tưới nước, nhổ cỏ nhẹ nhàng.

3. Thái độ:

- Yêu thích thiên nhiên, hứng thú tham gia chăm sóc rau.
- Có ý thức ăn rau, trái cây để cơ thể khỏe mạnh.

II. CHUẨN BỊ

- Bình tưới nhỏ, găng tay trẻ em, rổ nhỏ.
- Hình ảnh các món ăn có rau (canh rau, rau luộc, salad...).
- Bài hát: “*Rau xanh*” hoặc “*Quả gì*”

III. Cách tiến hành:

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--|---|
| 1. Hoạt động 1: Quan sát tranh: vườn rau của bé - Cho trẻ hát bài “ <i>Rau xanh</i> ” và cùng đi dạo ra vườn rau. - “Các con ơi, ai có biết trong vườn trường mình trồng gì không nào?” - “Hôm nay, cô và các con cùng nhau ra thăm vườn rau của bé nhé!” - Cho trẻ quan sát tổng thể vườn rau. + Các con nhìn xem, vườn rau có những loại rau gì? + Lá rau màu gì? Rau mọc ở đâu? Có mùi gì?” + Ai biết rau cần gì để lớn lên khỏe mạnh như chúng mình?” → Cô khái quát: Rau cần có đất, nước, ánh nắng, bàn tay chăm sóc. + Cho trẻ quan sát kỹ một loại rau (ví dụ rau cải): cô chỉ đặc điểm lá, thân, rễ, mùi hương. - “Rau giúp chúng mình như thế nào nhi?” => Giáo dục: Ăn rau giúp bé khỏe mạnh, ít bị ốm, da đẹp và tiêu hóa tốt. | Trẻ thực hiện 2,3 Trẻ trả lời. Trẻ trả lời 3 - 4 ý kiến của trẻ 2-3 ý kiến của trẻ Trẻ trả lời Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến Trẻ chú ý lắng nghe |
| 2. Hoạt động 2: Trò chơi “Chuyên bóng” - Cô giới thiệu tên trò chơi: Chuyên bóng - Cô nêu cách chơi: chia trẻ thành các đội đứng thành vòng tròn. Khi có hiệu lệnh, trẻ sẽ chuyên | Trẻ chú ý lắng nghe |

| | |
|--|---|
| bóng lần lượt cho bạn kế bên, vừa truyền vừa hát - Luật chơi :Đội nào chuyển bóng xong nhanh nhất sẽ thắng. - Cô cho trẻ chơi: cô bao quát, hướng dẫn, động viên trẻ chơi. | Trẻ chơi vui vẻ 3-4 lần |
| 3. Hoạt động 3: Chơi tự do. - Cô cho trẻ chơi với phấn, sỏi: hướng dẫn trẻ cách chơi - Cô cho trẻ chơi: cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. * Kết thúc: Cô cho trẻ đi vệ sinh chân tay rồi vào lớp. | Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ chơi theo ý thích Trẻ thực hiện |

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* KTM: Âm nhạc : Hát: Nào chúng ta cùng tập thể dục

- Cô giới thiệu: tên bài hát hôm nay cô sẽ dạy chúng mình bài hát này nhé.
- Cô hát mẫu lần 1: Thể hiện giai điệu của bài hát.
- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Do ai sáng tác?
- Cô hát lần 2: Kèm động tác minh họa.
- Bài hát nói về điều gì?
- => Giáo dục trẻ chăm chỉ tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh.
- Cô dạy trẻ hát cả lớp.
- Tổ hát
- Nhóm hát.
- Cá nhân hát.

Cô chú ý sửa sai, khích lệ trẻ

* Vệ sinh, nêu gương cuối ngày.

- Tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay bằng xà phòng cho trẻ
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cầm cờ
- Nhận xét động viên khích lệ trẻ chưa ngoan.

* Trả trẻ

Thứ 3 ngày 14 tháng 10 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

* Trò chuyện sáng: Bé cần giữ cơ thể sạch sẽ để khỏe mạnh

- Sáng nay con dậy có rửa mặt, đánh răng không?"
- Vì sao chúng mình cần rửa mặt, đánh răng mỗi ngày?
- Cô giới thiệu tranh hoặc ảnh các bạn nhỏ đang tắm gội, rửa tay, thay quần áo sạch. Hỏi trẻ: "Các bạn trong tranh đang làm gì?"

=> Cô trò chuyện: “Khi cơ thể sạch sẽ, vi khuẩn không làm chúng mình bị ốm. Bé sạch sẽ thì mới khỏe mạnh và đáng yêu.”

- Khi tay bị bẩn, các con phải làm gì?”, “Trước khi ăn cơm, chúng mình cần làm gì?”

=> Giữ cơ thể sạch sẽ là biết tắm gội, rửa tay, thay quần áo sạch và đánh răng mỗi ngày

* PTTM: ÂM NHẠC

DVD: Nào chúng ta cùng tập thể dục

Nghe hát: Hai bàn tay của em

Trò chơi; Đoán tên bạn hát

- I. Mục đích yêu cầu:**
- 1. Kiến thức:**
- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát vui tươi.
MT 98: Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa) Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát; biết chơi trò chơi.
- 2. Kỹ năng:**
- Trẻ phối hợp các bộ phận trên cơ thể để vận động theo nhịp điệu bài hát, rèn kỹ năng nghe nhạc cho trẻ.
- 3. Thái độ tình cảm:**
- Trẻ hứng thú học mạnh dạn tham gia hoạt động.
- II. Chuẩn bị:**
- Đĩa, đĩa nhạc hát: Nào chúng ta cùng tập thể dục, Hai bàn tay của em
- Mũ chóp kín
- III. Cách tiến hành:**

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--|---|
| <p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi trò chơi “tay thật tay thò” - Hỏi trẻ các con vừa chơi trò chơi gì? - Khi chơi chúng mình sử dụng bộ phận gì? - Muốn đôi tay luôn sạch đẹp phải làm thế nào? - Tay không những giúp chúng mình làm mọi việc mà còn giúp chúng mình chơi nữa đấy. <p>Hôm nay cô và chúng mình sẽ cùng vận động theo nhạc một bài hát rất vui tươi đó là bài hát “Nào chúng ta cùng tập thể dục” nhạc và lời của Thu Hiền</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* DVD “Nào chúng ta cùng tập thể dục”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát mẫu lần 1: Thể hiện giai điệu của bài hát. - Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Do ai sáng tác? - Bài hát nói về điều gì? | <p>Trẻ chơi cùng cô 1 lần. Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến 1 - 2 ý kiến Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời cả lớp</p> |

| | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 2: Kèm động tác minh họa. - Bài hát nói về điều gì? - Để bài hát này hay hơn hôm nay chúng mình sẽ cùng cô vận động theo lời bài hát nhé. + Lần 2: Cô làm mẫu - Động tác 1: Đưa tay ra nào.....cái đầu. (Đưa 2 tay ra phía trước sau đó 2 tay cầm tai rồi lắc lư cái đầu) - Động tác 2: Ô sao bé không lắc (Đưa ngón tay trở ra phía trước rồi nhún) - Cô vận động lại từ đầu đến hết bài hát Cô dạy trẻ vận động. - Cả lớp thực hiện - Tổ - Nhóm vận động. - Cá nhân . Cô chú ý sửa sai, khích lệ trẻ * Nghe hát: “Hai bàn tay của em” - Cô có một bài hát rất hay nói về đôi bàn tay có thể làm được nhiều điều. Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả Xin mời chúng mình cùng lắng nghe nhé. - Cô hát lần 1 kèm động tác minh họa. - Cô vừa hát bài hát gì? - Giảng nội dung: Bài hát với giai điệu vui, muốn giáo dục các con ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng sẽ giúp cho cơ thể lớn nhanh, khỏe mạnh, thông minh đấy + Cô hát lần 2: Hát theo nhạc + Lần 3 cho trẻ nghe qua vì tính khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô. * Trò chơi: Đoán tên bạn hát. - Nêu cách chơi: Cho 1 trẻ lên đội mũ chóp kín và mời bất kỳ một trẻ khác ở dưới hát một bài hát, bạn đội mũ chóp phải lắng nghe và đoán xem bạn nào vừa hát. - Luật chơi: Đoán đúng tên bạn vừa hát sẽ được cả lớp khen, đoán sai phải nhảy lò cò - Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét khích lệ trẻ <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét buổi học, cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</p> | <p>Trẻ chú ý lắng nghe 1 - 2 ý kiến của trẻ Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện 2 lần 3 - 4 nhóm 4 - 5 cá nhân</p> <p>Trẻ chú ý quan sát lắng nghe. Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hưởng ứng cùng cô.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ 3 - 4 lần</p> <p>Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</p> |
|---|--|

*** Hoạt động ngoài trời**

Quan sát nhóm thực phẩm giàu tinh bột
Trò chơi: Vận chuyển bánh
Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết quan sát, nhận xét đặc điểm nổi bật và biết được một số thực phẩm giàu tinh bột (gạo, sắn...).

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục ăn đầy đủ các loại thực phẩm để có cơ thể khỏe mạnh. Hứng thú tham gia hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Tranh nhóm thực phẩm giàu tinh bột

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Phấn, sỏi, cây, que ...

III. Cách tiến hành:

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|---|---|
| <p>1. Hoạt động 1: Quan sát nhóm thực phẩm giàu tinh bột</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh nhóm thực phẩm giàu tinh bột (gạo, sắn...)</p> <p>- Các con vừa được quan sát những gì?</p> <p>- Gạo, sắn...cung cấp chất gì cho cơ thể</p> <p>- Vậy ngoài những thực phẩm các con vừa được quan sát còn những loại thực phẩm nào thuộc nhóm thực phẩm giàu tinh bột nữa?</p> <p>- Cô cho trẻ kể tên một số thực phẩm giàu chất tinh bột.</p> <p>- Các con có hay ăn những thực phẩm này không?</p> <p>- Để cơ thể chúng mình khỏe mạnh các con phải làm gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ thường xuyên ăn nhiều món ăn có chứa nhóm thực phẩm giàu tinh bột để cho cơ thể khỏe mạnh.</p> | <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> |
| <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “Vận chuyển bánh”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Lần lượt từng bạn sẽ lên vận chuyển bánh về rổ của đội mình. Đội nào được nhiều bánh nhất đội đó sẽ dành chiến thắng</p> <p>Luật chơi: Mỗi lượt chơi chỉ được lấy 1 bánh</p> <p>- Cô cho trẻ chơi.</p> | <p>Trẻ chơi vui vẻ.</p> |

- Cô quan sát nhận xét sau mỗi lượt chơi và chú ý động viên khuyến khích trẻ chơi

3. Hoạt động 3: Chơi tự do

- Cô phát phân, sỏi, lá cây... cho trẻ
- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.

* Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.

Trẻ chọn đồ chơi
Trẻ chơi vui vẻ
Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

*** Trò chơi: Thi xem ai nhanh**

- Cô nêu luật chơi, cách chơi

+ Cách chơi: Cô xếp 4 vòng thẻ đục, mời 5 bạn lên chơi vừa đi vừa hát “ mời bạn ăn”, khi nghe hiệu lệnh “ tìm vòng” thì các bạn phải nhanh chóng tìm vòng nhảy vào. bạn nào không tìm được vòng sẽ là bạn thua cuộc.

+ Luật chơi: Bạn thua cuộc phải nhảy lò cò quanh lớp.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)

*** Vệ sinh, nêu gương cuối ngày**

- Cô hướng dẫn trẻ các bước rửa tay

Cho cá nhân trẻ thực hiện, cả lớp nhận xét

Cho cả lớp vừa thực hiện vừa nhắc lại các bước rửa tay

- Nêu gương cuối ngày

- Cho trẻ ngoan cắm cờ

*** Trả trẻ**

Thứ 4 ngày 15 tháng 10 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*** Trò chuyện sáng : Trò chuyện khi bé bị ốm**

- Hôm nay con thấy trong người thế nào?”, “Có bạn nào từng bị ốm chưa?

- Khi bị ốm, cơ thể chúng mình như thế nào?

- Cô cho trẻ xem tranh hoặc ảnh em bé bị sốt, ho, sổ mũi. Hỏi: “Các bạn trong tranh đang thế nào vậy?

=> Khi bị ốm, cơ thể chúng mình sẽ mệt, nóng, ho, hoặc đau bụng. Lúc đó bé cần nghỉ ngơi, nói cho cô giáo và bố mẹ biết để bố mẹ cho uống thuốc và đi khám bác sĩ.

=> Giáo dục: Để không bị ốm, bé cần ăn uống đủ chất, rửa tay sạch và giữ ấm khi trời lạnh.

***PTNT: KPKH:**

Đề tài: Trò chuyện về chức năng của các giác quan

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên một số bộ phận và các giác quan của cơ thể, biết được tác dụng của chúng. **MT 33:** Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý và ghi nhớ ở trẻ. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ thông qua gọi tên chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể như mắt, mũi, tai, lưỡi,....

3.Thái độ:

- Trẻ biết cách giữ gìn cơ thể khỏe mạnh, chăm sóc vệ sinh các giác quan. Hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô:

- Máy tính, máy chiếu.
- Tranh (hình ảnh) về các bộ phận: mắt, mũi, tai, lưỡi, tay...
- Xắc xô, que chỉ, loa.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Quả chanh, bông hoa hồng.

3. Nội dung tích hợp:

- Văn học, âm nhạc

III. Cách tiến hành:

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|---|--|
| <p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Đề mở đầu cho tiết học hôm nay xin mời chúng mình cùng đến với bài thơ “Đôi mắt” các con cùng đọc bài thơ đôi mắt nào.</p> <p>- Cho trẻ đọc bài thơ “Đôi mắt”.</p> <p>+ Các con vừa đọc bài thơ gì?</p> <p>+ Bài thơ nói về cái gì?</p> <p>=> Cô chính xác, giáo dục trẻ: Các con ạ những bộ phận trên cơ thể của chúng mình rất là quan trọng vì vậy chúng mình phải biết giữ gìn các giác quan sạch sẽ nhé.</p> <p>- Và hôm nay cô và các con cùng đi tìm hiểu về các bộ phận, chức năng của các bộ phận trên cơ thể nhé</p> <p>2.Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Quan sát- đàm thoại</p> <p>- Bây giờ xin mời các con chơi trò chơi “Trời tối trời sáng” nhé.</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát từng hình ảnh của các bộ phận, giác quan và đàm thoại.</p> <p>* Mắt (Thị Giác)</p> <p>+ Cô cho cả lớp lấy tay bịt mắt lại. Khi bịt mắt lại các con có nhìn thấy gì không?</p> <p>+ Bây giờ các con bỏ tay ra khỏi mắt. Các con</p> | <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đọc thơ.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> |

| | |
|--|---|
| <p>nhìn thấy gì? + Vậy muốn nhìn thấy cô và các bạn các con nhờ vào đâu? - Mắt dùng để làm gì? - Mắt còn được gọi là “Thị giác” đấy các con ạ. - Cô cho trẻ chỉ vào mắt và nói “Thị giác”. => Cô chính xác: Mắt giúp chúng ta nhìn thấy tất cả mọi vật xung quanh. Đôi mắt rất là quan trọng đối với chúng ta vì vậy chúng ta phải biết bảo vệ đôi mắt, vệ sinh sạch sẽ, không được để bụi bẩn rơi vào mắt. * Mũi (Khứu giác). - Hãy nhìn xem cô có gì đây, cô có cái hộp thần kỳ đấy các con hãy nghĩ xem bên trong hộp có những mùi gì nhé? (Mùi thơm quả chanh) - Con nghĩ thấy mùi gì? - Con nghĩ được những mùi đó nhờ có gì? - Mũi giúp chúng ta làm gì? - Ngoài để ngửi ra mũi còn giúp chúng ta làm gì nữa? + Mũi hay còn được gọi là “Khứu giác” đấy. - Cho trẻ chỉ vào mũi và nói khứu giác. => Cô chính xác: Mũi rất quan trọng đối với chúng ta giúp ngửi mùi và giúp thở, chúng ta phải biết bảo vệ mũi không được đút cái gì vào trong mũi và vệ sinh mũi thường xuyên. * Tai (Thính giác). - Cho chơi trò chơi “nghe và đoán” (Yêu cầu trước khi chơi trẻ nhắm mắt lại). - Cô dùng 1 số dụng cụ âm nhạc như xắc xô, trống cô gõ từng loại dụng cụ âm nhạc và cho trẻ nhắm mắt nghe và đoán xem đó là tiếng âm thanh gì? + Các con nghe những âm thanh đó nhờ có gì? - Nhờ đâu mà các con nghe thấy các âm thanh đó? - Tai dùng để làm gì? - Tai còn gọi là “Thính giác”. - Cô cho trẻ chỉ tay vào tai và nói thính giác. => Cô chính xác: Chúng ta nghe được là nhờ có tai, vì thế các con nhớ bảo vệ tai của mình, không được cho bất kỳ thứ gì vào tai, vệ sinh tai thường xuyên. * Luỡi (vị giác). - Cô hỏi trẻ: + Sáng nay còn vừa được uống gì? + Khi uống sữa các con thấy có vị gì?</p> | <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe. Trẻ nói. Trẻ lắng nghe. Cô cho một số trẻ ngửi. Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ chỉ và nói. Trẻ lắng nghe. Trẻ chơi trò chơi. Trẻ lắng nghe. Tai ạ Để nghe. Trẻ chỉ và nói. Trẻ lắng nghe. Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> |
|--|---|

| | |
|--|--|
| <p>+ Con có biết vì sao mà chúng ta biết sữa có vị ngọt không?</p> <p>- Là nhờ vào lưỡi đấy!</p> <p>+ Lưỡi còn được gọi là “Vị giác” đấy các con ạ.</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại vị giác.</p> <p>=> Cô chính xác: Nhờ có lưỡi mà chúng ta có thể phân biệt được các vị khác nhau như chua, ngọt, cay, đắng... Vì thế các con ăn xong phải súc miệng để không còn thức ăn bám trong lưỡi, trong miệng, như thế là chúng mình đã biết vệ sinh cơ thể, để không bị bệnh viêm họng.</p> <p>* Mở rộng:</p> <p>- Ngoài các bộ phận cô vừa cho trẻ tìm hiểu, để trẻ kể tên 1 số bộ phận khác trên cơ thể (trán, tay, chân, đầu..)</p> <p>=> Giáo dục: Các con ạ, tất cả các bộ phận trên cơ thể chúng ta đều rất quan trọng và đều có các chức năng khác nhau, vì vậy các con nhớ phải vệ sinh và giữ gìn các bộ phận trên cơ thể của chúng ta thật sạch sẽ nhé.</p> <p>* Trò chơi 1 “Thi xem ai nhanh”.</p> <p>- Lần 1: Cô nói giác quan nào chỉ chỉ tay nhanh vào giác quan đó trên cơ thể trẻ.</p> <p>- Lần 2: Phát mỗi trẻ 1 rô lô tô giác quan.</p> <p>+ Cô nói tên giác quan nào trẻ chọn giác quan đó và giơ lên, gọi tên giác quan đó.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Cô nhận xét, động viên trẻ.</p> <p>* Trò chơi 2: “Về đúng giác quan”.</p> <p>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi:</p> <p>+ Cách chơi: Xung quanh lớp cô dán tranh có các giác quan khi cô nói tên giác quan nào, trẻ về đúng giác quan đó theo yêu cầu của cô.</p> <p>+ Luật chơi: Trẻ nào về sai giác quan trẻ đó phải nhảy lò cò.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần.</p> <p>- Cô nhận xét, động viên trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>- Cho trẻ nghe hát “Tay thơm tay ngoan”.</p> <p>- Cô nhận xét tiết học giáo dục trẻ nhẹ nhàng.</p> <p>-> Vậy là tiết học của chúng ta hôm nay đã kết thúc, cô thấy lớp chúng mình rất ngoan và chú ý học bài cô khen tất cả các con</p> | <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ nhắc.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ nói tên bộ phận cơ thể trẻ biết.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ nghe và hát.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> |
|--|--|

*** Hoạt động ngoài trời**

Quan sát nhà bếp
Trò chơi: Chuyên bóng
Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết nhà bếp là nơi nấu ăn, chuẩn bị bữa ăn cho các bạn học sinh. Biết tên một số đồ dùng trong nhà bếp: nồi, chảo, bát, thìa, bếp ga, tủ lạnh...biết giữ gìn vệ sinh nhà bếp sạch sẽ giúp bữa ăn ngon và cơ thể khỏe mạnh. Biết chơi trò chơi, chọn đồ chơi theo ý thích

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và gọi tên đồ vật trong nhà bếp. Trả lời câu hỏi rõ ràng, mạnh dạn giao tiếp với cô và bạn.

3. Thái độ:

- Yêu quý, biết ơn bác cấp dưỡng người làm việc trong bếp.
 - Có ý thức giữ gìn vệ sinh khi ăn uống, không làm rơi vãi thức ăn.

II. Chuẩn bị

- Khu bếp ăn của trường (đảm bảo an toàn, sạch sẽ, có sự cho phép của ban giám hiệu).

- Hình ảnh hoặc mô hình các dụng cụ nhà bếp (nồi, chảo, bát, muôi, rau, gạo...).

- Một vài dụng cụ đồ chơi để trẻ “làm đầu bếp”.

- Nhạc: “*Em yêu cô cấp dưỡng*”,

III. Cách tiến hành

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--|--|
| <p>1. Hoạt động 1: Quan sát nhà bếp</p> <p>- Cho trẻ vận động theo bài hát “<i>Em yêu cô cấp dưỡng</i>”</p> <p>- Bài hát tên là gì? Nói về ai? => Bài hát tên là Em yêu cô cấp dưỡng. Bạn nhỏ rất yêu cô cấp dưỡng của mình</p> <p>- Các con có biết bữa ăn ở trường mình được nấu ở đâu không?</p> <p>- Hôm nay cô và các con sẽ cùng đến thăm nhà bếp của trường để xem có gì nhé!</p> <p>- Cho trẻ đứng gọn gàng, quan sát tổng thể khu bếp</p> <p>- Các con thấy trong nhà bếp có những gì?</p> <p>- Giới thiệu từng khu vực: chỗ rửa rau, khu nấu, nơi chia cơm, khu rửa bát</p> <p>- Giới thiệu công việc của bác cấp dưỡng: nấu ăn, chia cơm, rửa bát, dọn dẹp.</p> <p>- Vì sao nhà bếp phải sạch sẽ? => Giáo dục; Giữ vệ sinh để món ăn ngon và không bị đau bụng</p> <p>- Cho trẻ quan sát một vài đồ dùng an toàn (nồi,</p> | <p>Cả lớp vận động</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>2,3 trẻ trả lời Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> |

| | |
|--|--|
| <p>muôi, thớt, bát nhựa mẫu).</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “Chuyền bóng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi: Chuyền bóng - Cô nêu cách chơi: chia trẻ thành các đội đứng thành vòng tròn. Khi có hiệu lệnh, trẻ sẽ chuyền bóng lần lượt cho bạn kế bên, vừa truyền vừa hát - Luật chơi :Đội nào chuyền bóng xong nhanh nhất sẽ thắng. - Cô cho trẻ chơi: cô bao quát, hướng dẫn, động viên trẻ chơi. <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p> | <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ hào hứng chơi</p> <p>Trẻ thực hiện chơi hứng thú. Trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích. Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay.</p> |
|--|--|

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- * **Trò chơi: Phân loại dựa vào các giác quan (EM 56)**
- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.
- Cách chơi: Cô những đồ vật có những đặc điểm khác nhau(sỏi, hạt ngô, que) vào trong hộp. Cô chọn 1 đồ vật trong hộp sau đó cho trẻ sờ thử và nói cảm nhận. Cho trẻ sờ và tìm những đồ vật có đặc điểm giống nhau và xếp chúng thành nhóm. Ví dụ: Cùng cứng, nhẵn- cùng dài,...
- Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét tuyên dương trẻ.
- * **Vệ sinh, nêu gương cuối ngày**
- Tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Chải tóc cho trẻ
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cảm ơn
- * **Trả trẻ**

Thứ 5 ngày 16 tháng 10 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

- * **Trò chuyện sáng: Không chơi với vật sắc nhọn**
- Hôm nay con đến lớp bằng gì?”, “Buổi sáng ở nhà con có giúp mẹ không?
- Khi giúp mẹ, con có cầm dao, kéo hay vật nhọn nào không?
- Cô giới thiệu một số vật sắc nhọn (dao, kéo, bút chì nhọn, kim, đinh...) bằng hình ảnh hoặc đồ thật có kiểm soát, hỏi: “Các con thấy những vật này có gì đặc biệt?” => Những vật này rất nguy hiểm, có thể làm chảy máu hoặc đau. Vì vậy, các con không được chơi, cầm, hoặc ném những vật sắc nhọn nhé.
- Nếu con thấy dao, kéo hay kim ở dưới đất thì con nên làm gì?

=> Khi thấy vật sắc nhọn, chúng mình không chạm vào, báo cho người lớn biết để giữ an toàn

*** Phát triển ngôn ngữ: VĂN HỌC**

Đạy trẻ đọc thuộc thơ: Đôi mắt của em

- | | | | | |
|--------------------|---|--------------|------------|--------------|
| I. | Mục | đích | yêu | cầu. |
| 1. | | Kiến | | thức: |
| | - Trẻ nhớ tên bài thơ "Đôi mắt của em", nhớ tên tác giả "Lê Thị Mỹ Phương". | | | |
| | - Trẻ đọc thuộc bài thơ "Đôi mắt của em". | | | |
| 2. Kỹ năng: | | | | |
| | - Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm. | | | |
| | - Rèn kỹ năng trả lời trọn câu. | | | |
| | - Phát triển ngôn ngữ, làm giàu vốn từ cho trẻ. | | | |
| 3. | | Thái | | độ: |
| | - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. | | | |
| | - Trẻ biết bảo vệ đôi mắt, biết giữ gìn vệ sinh các bộ phận trên cơ thể của mình. | | | |
| II. | | Chuẩn | | bị: |
| | - Tranh minh họa thơ "Đôi mắt của em" | | | |

III. Cách tiến hành

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|---|---|
| <p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài. Cô đọc câu đố: “ Cái gì một cặp song sinh Long lanh sáng tỏ để nhìn xung quanh” + Đố các con biết đó là gì? + Mắt của các con đâu? Có bao nhiêu con mắt nào? Cho trẻ đếm. + Thế đôi mắt dùng để làm gì? + Các con nhắm mắt lại các con có nhìn thấy gì không? (Cho trẻ nhắm mắt). Khi các con mở mắt ra thì như thế nào? - Cô khái quát: Các con à. Đôi Mắt nó rất quan trọng đối với cơ thể chúng ta, đôi mắt để các con nhìn thấy được mọi vật xung quanh vì thế mà các con phải biết bảo vệ, giữ gìn đôi mắt không bị bẩn, phải thường xuyên rửa mắt cho sạch sẽ. Và có một tác giả cũng rất yêu quý đôi mắt của mình nên đã sáng tác một bài thơ để gửi tặng cho các con đó là bài thơ " Đôi mắt của em" của tác giả Lê Thị Mỹ Phương mà hôm nay lớp mình cùng học đây. Bây giờ các con nghe cô đọc nhé:</p> | <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ đếm</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> |
| <p>2. Hoạt động 2: : Phát triển bài + Cô đọc lần 1: Cô đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ Hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả?</p> | <p>Trẻ lắng nghe 2 - 3 trẻ trả lời</p> |

| | |
|---|--|
| <p>- Lần 2: Đọc kết hợp tranh minh họa. Hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả? Giảng nội dung: Đôi mắt nằm trên khuôn mặt, còn gọi là thị giác và đôi mắt giúp các con nhìn thấy mọi vật xung quanh. Vì vậy, để có đôi mắt sáng, đẹp, thì các con không nghịch bẩn, tay bẩn không được dụi vào mắt sẽ đau mắt, hàng ngày các con phải rửa mắt, rửa mặt sạch sẽ...</p> <p>- Lần 3: Đọc trích dẫn giảng giải từ khó. Thơ chia làm 2 khổ</p> <p>- Khổ 1: Đôi mắt xinh xinh Đôi mắt tròn tròn” Giúp em nhìn thấy Mọi vật xung quanh”</p> <p>+ Cô giải thích từ”Đôi“ có nghĩa là chỉ mọi sự vật hiện tượng giống nhau đều có số lượng là 2.</p> <p>- Khổ 2: Qua bài thơ tác giả muốn nói lên tình cảm, sự chăm sóc và giữ gìn của các bạn nhỏ đối với đôi mắt của mình “ Em yêu em quý Đôi mắt xinh xinh Giữ cho đôi mắt Ngày càng sáng hơn”</p> <p>* Đàm thoại:</p> <p>+ Cô vừa đọc cho các con nghe xong bài thơ gì? + Bài thơ: “Đôi mắt của em” của tác giả nào? + Bài thơ nói về bộ phận nào trên cơ thể các con? + Đôi mắt được tác giả miêu tả như thế nào? + Đôi mắt giúp các bạn làm gì? + Các con yêu quý đôi mắt của mình không? + Yêu quý đôi mắt thì hàng ngày các con phải làm gì?</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét tuyên dương trẻ và cho trẻ hát “tay thơm, tay ngoan” ra sân chơi</p> | <p>Trẻ chú ý nghe</p> <p>Trẻ đọc to, rõ ràng 2 - 3 lần Trẻ chú ý nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ đọc</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>1 - 2 trẻ trả lời 2 - 3 trẻ trả lời Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến của trẻ Trẻ trả lời 2 - 3 trẻ trả lời Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe, hát và ra chơi</p> |
|---|--|

*** Hoạt động ngoài trời**

Quan sát nhóm thực phẩm chứa chất đạm

Trò chơi: Nhảy lò cò

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết gọi tên một số thực phẩm chứa chất đạm: thịt, cá, trứng, sữa, tôm, cua, đậu phụ... Biết chất đạm giúp cơ thể khỏe mạnh, mau lớn. Biết chơi trò chơi đúng luật. Chọn đồ chơi theo ý thích

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại. Phát triển ngôn ngữ, kỹ năng trả lời câu hỏi, hợp tác nhóm.

3. Thái độ:

- Hứng thú khi tham gia hoạt động ngoài trời.
- Biết ăn đủ chất để cơ thể khỏe mạnh.
- Giữ gìn vệ sinh, không vứt rác bừa bãi.

II. CHUẨN BỊ

- Cô chuẩn bị:

- Hình ảnh: thịt, cá, trứng, tôm, sữa, đậu phụ...
- Tranh ảnh một số thực phẩm không chứa đạm
- Hai giỏ nhựa để phân loại thực phẩm.
- Nhạc: “Mời bạn ăn”,
- Trang phục gọn gàng

III. Cách tiến hành:

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--|---|
| <p>1. Hoạt động 1: Quan sát nhóm thực phẩm chứa chất đạm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát và vận động theo bài: “Mời bạn ăn”. - Trò chuyện: “Các con ơi, ngày nào chúng mình cũng được ăn nhiều món ăn ngon. Vậy con có biết món nào giúp mình khỏe mạnh, mau lớn không?” - Giới thiệu: “Hôm nay cô và các con cùng nhau quan sát nhóm thực phẩm chứa chất đạm nhé!” - Giới thiệu hình ảnh thực phẩm (thật hoặc mô hình): thịt, cá, trứng, sữa, tôm, đậu phụ. + “Đây là gì?” + Thịt có màu gì? + Con đã ăn chưa? + Thịt và cá có giống nhau không? + Đều thuộc chất gì? <p>=> Những thực phẩm này chứa chất đạm, giúp chúng mình khỏe mạnh và lớn nhanh.”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát với tranh rau, cơm, hoa quả để nhận biết thực phẩm có và không có chất đạm. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “Nhảy lò cò”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi + Cách chơi: Cho trẻ co 1 chân và nhảy lò cò về đích + Luật chơi: Chân co không được chạm đất, ai nhanh về đích là người thắng cuộc - Cô cho trẻ chơi. | <p>Cả lớp vận động</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>3 - 4 ý kiến của trẻ</p> <p>2-3 ý kiến của trẻ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ 3-4 lần</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> |

| | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát nhận xét sau mỗi lượt chơi và chú ý động viên khuyến khích trẻ chơi <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi với phấn, sỏi: hướng dẫn trẻ cách chơi - Cô cho trẻ chơi: cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. * Kết thúc: Cô cho trẻ hát bài “ Ăn cơm với cá” đi vệ sinh chân, tay rồi vào lớp | <p>Trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p> |
|---|--|

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

*** Ôn KTC: Văn học: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “ Đôi mắt của em”**

- Cô gợi ý trẻ nhắc lại tên bài thơ
- + Cô cho cả lớp đọc
- + Cho trẻ đọc dưới nhiều hình thức khác nhau
- Tổ đọc
- Nhóm đọc
- Cá nhân đọc
- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

*** Vệ sinh, nêu gương cuối ngày.**

- Tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Chải tóc cho trẻ
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cắm cờ

*** Trả trẻ**

Thứ 6, ngày 17 tháng 10 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*** Trò chuyện sáng: Bé chải tóc gọn gàng, quần áo thơm tho**

- Hôm nay con đến lớp trông thật xinh/đẹp quá! Ai chải tóc, ai mặc quần áo cho con đây?
 - Buổi sáng khi đi học, các con cần làm gì để mình gọn gàng, sạch sẽ?
 - Cô cho trẻ xem tranh hoặc ảnh các bạn nhỏ tóc gọn gàng, áo quần sạch sẽ và một số bạn tóc rối, áo bẩn. Hỏi: “Các con thấy bạn nào đẹp hơn?”
 - Khi tóc tai gọn gàng, quần áo sạch thơm, cơ thể chúng mình sẽ dễ chịu, tự tin và khỏe mạnh. Còn nếu để tóc rối, áo bẩn thì dễ bị ngứa và không đẹp đâu nhé
 - Nếu quần áo bẩn, con nên làm gì?”, “Con có thể tự chải tóc không?”
 - Bé ngoan biết tự giữ mình sạch sẽ, tóc tai gọn gàng, quần áo thơm tho là bé khỏe mạnh và đáng yêu
- => Cô thấy lớp mình ai cũng thật xinh đẹp và thơm tho

*** Phát triển thẩm mỹ: TẠO HÌNH**

| | |
|---|---|
| <p><i>*Trẻ thực hiện:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhắc lại tư thế ngồi. - Cho trẻ thực hiện nặn. - Cô bao quát, khuyến khích, gợi ý những trẻ còn lúng túng để giúp trẻ nặn được vòng tay <p><i>* Trưng bày sản phẩm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm theo tổ. - Cho trẻ nhận xét: + Con thích sản phẩm của bạn nào? + Vì sao? - Cô nhận xét chung. - Hôm nay, cô và chúng mình cùng nhau nặn gì? <p>=> Giáo dục trẻ: Biết yêu quý và bảo vệ đồ dùng đồ chơi ở lớp.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học..Cô cùng trẻ tập thể dục theo bài hát “ô sao bé không lắc” | <p>Trẻ nhắc lại. Trẻ nặn.</p> <p>Trẻ trưng bày</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> |
|---|---|

*** Hoạt động ngoài trời**

Quan sát nhóm thực phẩm chứa vitamin

Trò chơi: Vận chuyển bánh

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết một số thực phẩm chứa nhiều vitamin như: rau, củ, quả (cà rốt, bí đỏ, cam, chuối, táo, rau cải, cà chua...) Biết vitamin giúp cơ thể khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, mắt sáng, chóng lớn. Trẻ biết chơi trò chơi đúng luật, Biết chọn đồ chơi yêu thích.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, tư duy cho trẻ. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua việc trả lời các câu hỏi của cô. Rèn kỹ năng vận động thông qua các trò chơi vận động và các trò chơi tự do.

3: Thái độ:

- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động ngoài trời. Biết ăn nhiều rau - củ - quả để cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Rổ hoặc khay đựng một số thực phẩm thật hoặc mô hình: cà rốt, bí đỏ, cam, chuối, táo, rau cải, cà chua...
- Một số thực phẩm không chứa vitamin: cơm, thịt, trứng, cá (để trẻ so sánh).
- Bóng, lá cây, hạt hạt, lá cây, phấn ...

III. Cách tiến hành

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|---|-------------------|
| 1. Hoạt động 1 : Quan sát nhóm thực phẩm chứa vitamin | |

| | |
|--|--|
| <p>- Cô cho trẻ hát bài <i>Bắp cải xanh</i> vừa hát vừa vận động.</p> <p>- “Các con ơi, ngày nào chúng mình cũng được ăn cơm, thịt, cá, rau và hoa quả, đúng không nào?”</p> <p>+ Ai có thể kể cho cô nghe con thường ăn loại rau hay quả gì?”</p> <p>- “Hôm nay, cô và các con cùng quan sát những thực phẩm chứa vitamin nhé!”</p> <p>- Cô giới thiệu khay rau, củ, quả: cà rốt, cà chua, rau cải, cam, chuối, táo...</p> <p>+ Đây là gì?</p> <p>+ Có màu gì?</p> <p>+ Con thấy mùi thơm như thế nào?</p> <p>+ Con có thích ăn rau củ, hoa quả không?”</p> <p>+ Ăn rau, quả cung cấp cho chúng mình chất gì?</p> <p>=> Cô khái quát: Những thực phẩm như rau, củ, quả này chứa nhiều vitamin, giúp chúng mình khỏe mạnh, ăn ngon miệng, da đẹp và mắt sáng hơn.</p> <p>- Khuyến khích trẻ chỉ ra thực phẩm mình thích và nói lý do.</p> <p>2. Hoạt động 2 : Trò chơi “Vận chuyển bánh”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Lần lượt từng bạn sẽ lên vận chuyển bánh về rổ của đội mình. Đội nào được nhiều bánh nhất đội đó sẽ dành chiến thắng</p> <p>Luật chơi: Mỗi lượt chơi chỉ được lấy 1 bánh</p> <p>- Cô cho trẻ chơi.</p> <p>- Cô quan sát nhận xét sau mỗi lượt chơi và chú ý động viên khuyến khích trẻ chơi</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <p>- Cô giới thiệu đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Trẻ đưa ra ý tưởng chơi</p> <p>- Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, các trò chơi dân gian, bóng, ô tô, que tính, lá khô, chong chóng, sỏi, ống hút...Chơi với cát, nước để đong đo, thử nghiệm; chơi với lá cây, cành, quả, đá sỏi, chăm sóc cây, lao động nhẹ.</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>- Nhận xét buổi chơi, cho trẻ vệ sinh chân tay chuyển hoạt động khác</p> | <p>Cả lớp hát và vận động</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2,3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>1,2 trẻ trả lời</p> <p>2,3 trẻ trả lời</p> <p>2,3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p> |
|--|--|

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

*** Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần**

- Cô giới thiệu chương trình biểu diễn văn nghệ cuối tuần
- Trẻ biểu diễn đọc thơ, hát, múa một số bài hát về chủ đề:

+ Đọc thơ : Đôi mắt của em

- Cả lớp đọc 1 - 2 lần
- Các tổ đọc thơ 3 tổ
- Nhóm bạn trai, bạn gái đọc thơ 2 - 3 nhóm
- Cá nhân lên đọc thơ 2 - 3 trẻ

+ Bài hát: Cái mũi,

- Tập thể hát 1 - 2 lần
- Cá nhân trẻ biểu diễn 2- 3 lần

+ Vận động: Nào chúng ta cùng tập thể dục

- Tập thể hát vận động 1 - 2 lần
- Cô lắng nghe, khích lệ động viên trẻ

*** Vệ sinh, nêu gương cuối tuần.**

- Tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Chải đầu, buộc tóc cho trẻ
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Nêu gương cuối tuần
- Phát bé ngoan

*** Trả trẻ**

Tổ CM phê duyệt



Hoàng Thị Lan

Người soạn



Lương Thị Hữu

NHẬT KÝ CUỐI NGÀY

Thứ 2 Ngày: 13/10/2025

Tổng số trẻ đến lớp : 15/16

Trẻ vắng mặt: 1

Lý do: Ốm

- Tình trạng sức khỏe trẻ: Trẻ đến lớp có sức khỏe bình thường

- **Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ:** Một số trẻ đến lớp biết chào hỏi cô giáo, lễ phép.

- **Kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

+ TDS: Thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn. Trẻ chú ý quan sát, tập đủ các động tác theo hướng dẫn của cô.

+ TCS: Trò chuyện bé cần gì lớn lên và khỏe mạnh.

+ HĐH: **MT 6:** Trẻ biết tập thể dục theo cô, biết dùng 2 tay lăn bóng với người đối diện(3/15 trẻ chưa đạt Nam, Cường, Linh)

+ HĐNT: Trẻ biết một số loại rau quen thuộc trong vườn, biết rau là thực phẩm có nhiều vitamin giúp cơ thể khỏe mạnh. Biết chơi trò chơi và chơi tự do.

+ HĐVC: Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ. Thực hiện một số quy định ở lớp, khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi. Trẻ được chọn và làm quen với các góc chơi mình yêu thích, nhận biết, gọi tên những đồ dùng, đồ chơi. Trẻ biết thực hiện một số quy định ở lớp, sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi.

+ HĐC: Âm nhạc : Hát nào chúng ta cùng tập thể dục (Trẻ hứng thú tham gia hoạt động)

+ Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

Thứ 3 Ngày: 14/10/2025

Tổng số trẻ đến lớp : 15/16

Trẻ vắng mặt: 1

Lý do: Ốm

- Tình trạng sức khỏe trẻ: Trẻ đến lớp có sức khỏe bình thường

- **Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ:** Một số trẻ đến lớp biết chào hỏi cô giáo, lễ phép.

- **Kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

+ TDS: Thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn. Trẻ chú ý quan sát, tập đủ các động tác theo hướng dẫn của cô.

+ TCS: Trò chuyện bé cần giữ cho cơ thể sạch sẽ để khỏe mạnh.

+ HĐH: **MT 98:** Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, vận động theo nhịp điệu bài hát

(3/15 trẻ chưa đạt Quân, Quỳnh, Vinh)

+ HĐNT: Trẻ biết thực phẩm giàu tinh bột. Biết chơi trò chơi và chơi tự do.

+ HĐVC: Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ .Thực hiện một số quy định ở lớp,khi chơi xếp cất đồ chơi,không tranh giành đồ chơi. Trẻ được chọn và làm quen với các góc chơi mình yêu thích, nhận biết, gọi tên những đồ dùng, đồ chơi. Trẻ biết thực hiện một số quy định ở lớp, sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi.

+ HĐC: Trò chơi: Thi xem ai nhanh (Trẻ hứng thú tham gia hoạt động chơi)

+ Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

Thứ 4 Ngày: 15/10/2025

Tổng số trẻ đến lớp : 15/16

Trẻ vắng mặt: 1

Lý do: Ốm

- Tình trạng sức khỏe trẻ: Trẻ đến lớp có sức khỏe bình thường

- **Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ:** Một số trẻ đến lớp biết chào hỏi cô giáo, lễ phép.

- **Kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

+ TDS: Thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn. Trẻ chú ý quan sát, tập đủ các động tác theo hướng dẫn của cô.

+ TCS: Trò chuyện khi bé bị ốm

+ HĐH: **MT 33:** Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng, nhìn, nghe, sờ, ngửi ... để nhận ra các đặc điểm nổi bật của đối tượng (3/15 trẻ chưa đạt Nhi , Cường, Minh)

+ HĐNT: Trẻ biết đặc điểm nổi bật của nhà bếp. Biết chơi trò chơi và chơi tự do.

+ HĐVC: Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ .Thực hiện một số quy định ở lớp,khi chơi xếp cất đồ chơi,không tranh giành đồ chơi. Trẻ được chọn và làm quen với các góc chơi mình yêu thích, nhận biết, gọi tên những đồ dùng, đồ chơi. Trẻ biết thực hiện một số quy định ở lớp, sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi.

+ HĐC: Trò chơi: Phân loại dựa vào các giác quan (EM 56)(Trẻ hứng thú tham gia hoạt động chơi)

+ Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

Thứ 5 Ngày: 16/10/2025

Tổng số trẻ đến lớp : 14/16

Trẻ vắng mặt: 2

Lý do: Ốm

- Tình trạng sức khỏe trẻ: Trẻ đến lớp có sức khỏe bình thường

- **Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ:** Một số trẻ đến lớp biết chào hỏi cô giáo, lễ phép. Trẻ có nề nếp.

- **Kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

+ TDS: Thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn. Trẻ chú ý

- quan sát, tập đủ các động tác theo hướng dẫn của cô.
- + TCS: Trò chuyện không chơi với vật sắc nhọn
 - + HĐH: **Dạy trẻ đọc thuộc thơ “ Đôi mắt của em” Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, trẻ đọc thuộc thơ (3/14 trẻ chưa đạt Nam , Trang, Quân)**
 - + HĐNT: Trẻ biết nhóm thực phẩm có chất đạm. Biết chơi trò chơi và chơi tự do. (4/12 trẻ chưa đạt Uyên, Loan, Trang, Nhi)
 - + HĐVC: Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ .Thực hiện một số quy định ở lớp,khi chơi xếp cất đồ chơi,không tranh giành đồ chơi. Trẻ được chọn và làm quen với các góc chơi mình yêu thích, nhận biết, gọi tên những đồ dùng, đồ chơi. Trẻ biết thực hiện một số quy định ở lớp, sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi.
 - + HĐC: Văn học: Ôn KTC: Đọc thuộc thơ “ Đôi mắt của em”(Trẻ hứng thú tham gia hoạt động chiều)
 - + Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

Thứ 5 Ngày: 17/10/2025

Tổng số trẻ đến lớp : 15/16

Trẻ vắng mặt: 1

Lý do: Ốm

- Tình trạng sức khỏe trẻ: Trẻ đến lớp có sức khỏe bình thường
- **Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ:** Một số trẻ đến lớp biết chào hỏi cô giáo, lễ phép. Trẻ có nề nếp.
- **Kiến thức, kỹ năng của trẻ:**
 - + TDS: Thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn. Trẻ chú ý quan sát, tập đủ các động tác theo hướng dẫn của cô.
 - + TCS: Bé chải tóc gọn gàng, quần áo thơm tho
 - + HĐH: Trẻ biết cách nặn vòng tay từ 1 khối hoặc 2 khối đất nặn. Xoay biết tròn đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối. (3/15 trẻ chưa đạt Nhật , Trang, Quân)
 - + HĐNT: Trẻ biết một số thực phẩm chứa nhiều vitamin như: rau, củ, quả (cà rốt, bí đỏ, cam, chuối, táo, rau cải, cà chua...) Biết vitamin giúp cơ thể khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, mắt sáng, chóng lớn.Trẻ biết chơi trò chơi đúng luật, Biết chọn đồ chơi yêu thích. (Trẻ chưa đạt Uyên, Ngọc)
 - + HĐVC: Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ .Thực hiện một số quy định ở lớp,khi chơi xếp cất đồ chơi,không tranh giành đồ chơi. Trẻ được chọn và làm quen với các góc chơi mình yêu thích, nhận biết, gọi tên những đồ dùng, đồ chơi. Trẻ biết thực hiện một số quy định ở lớp, sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi.
 - + HĐC: Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần(Trẻ hứng thú tham gia hoạt động chiều)
 - + Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ